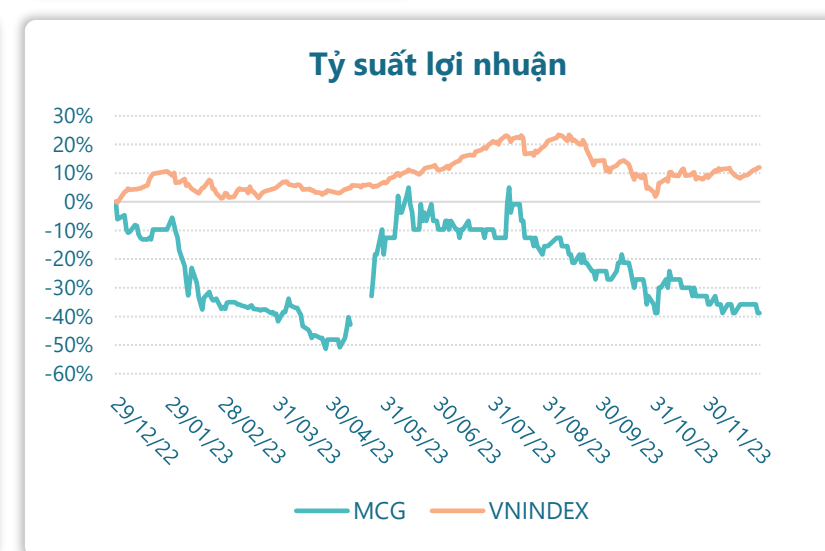
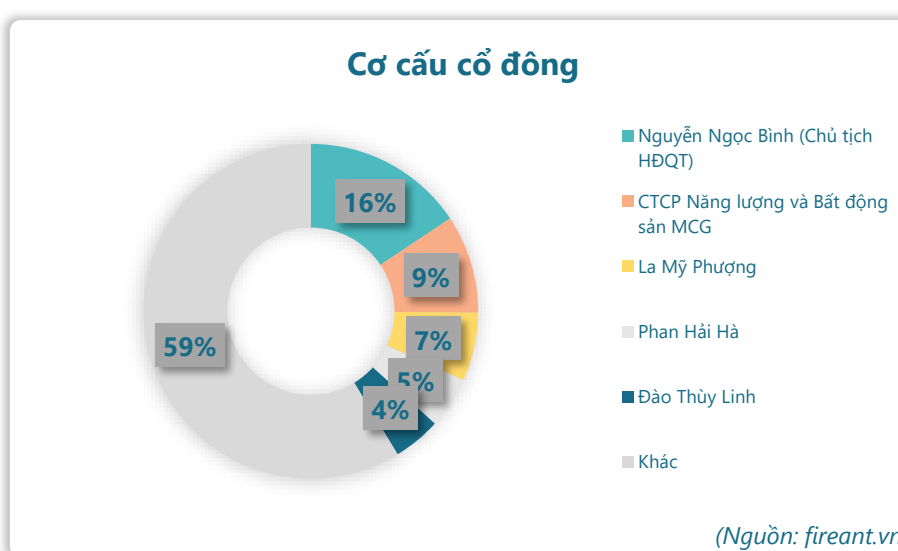
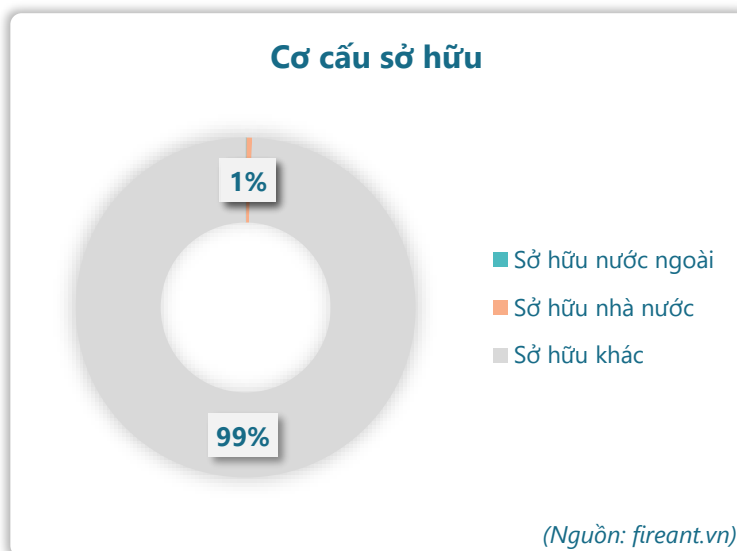
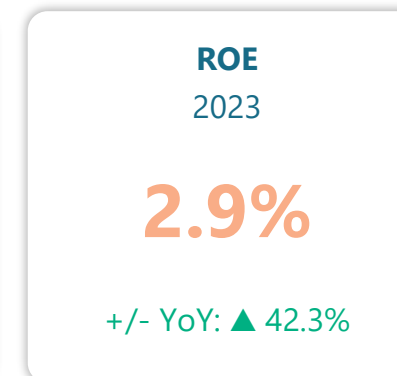
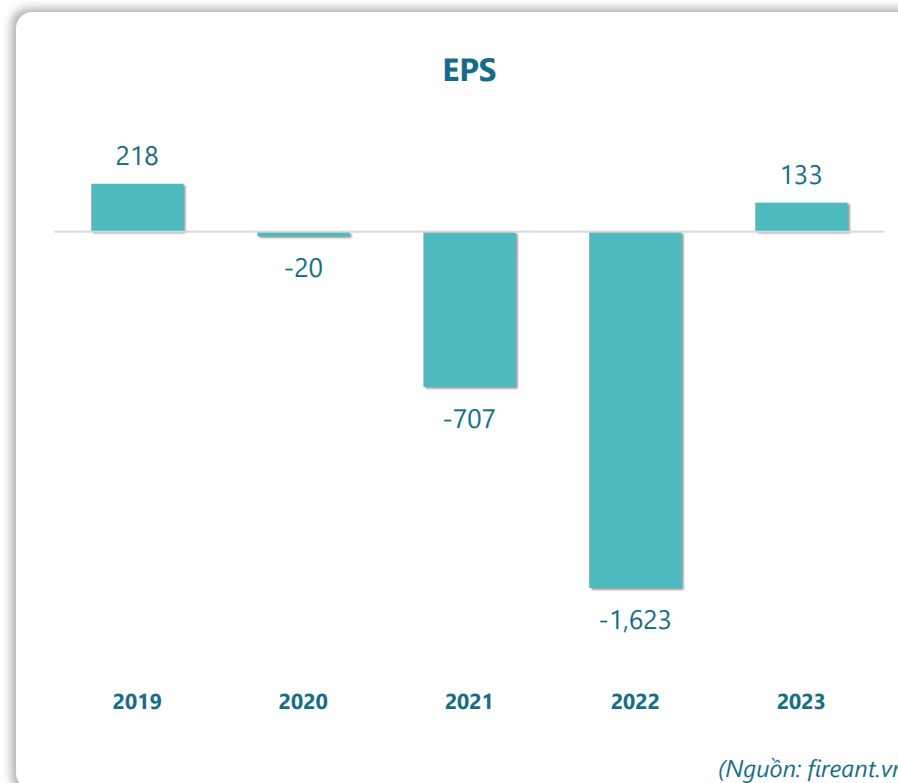
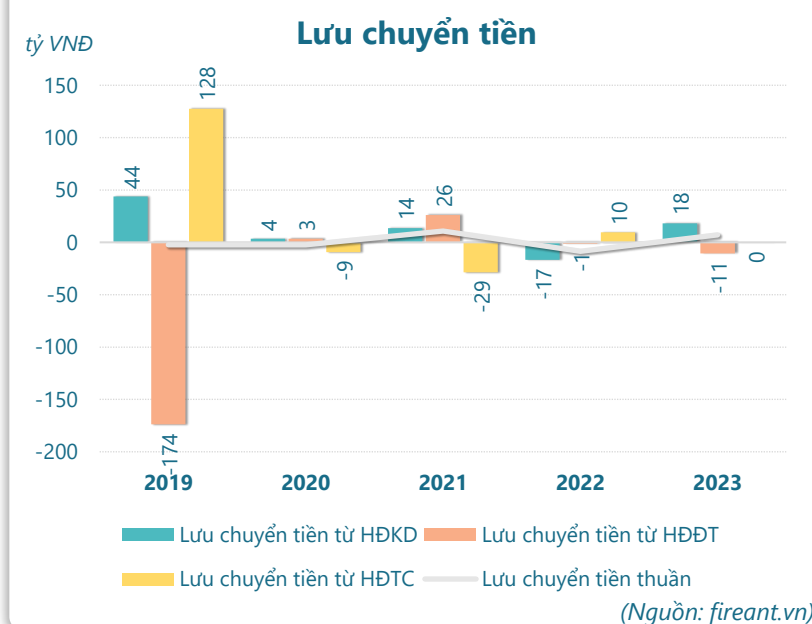
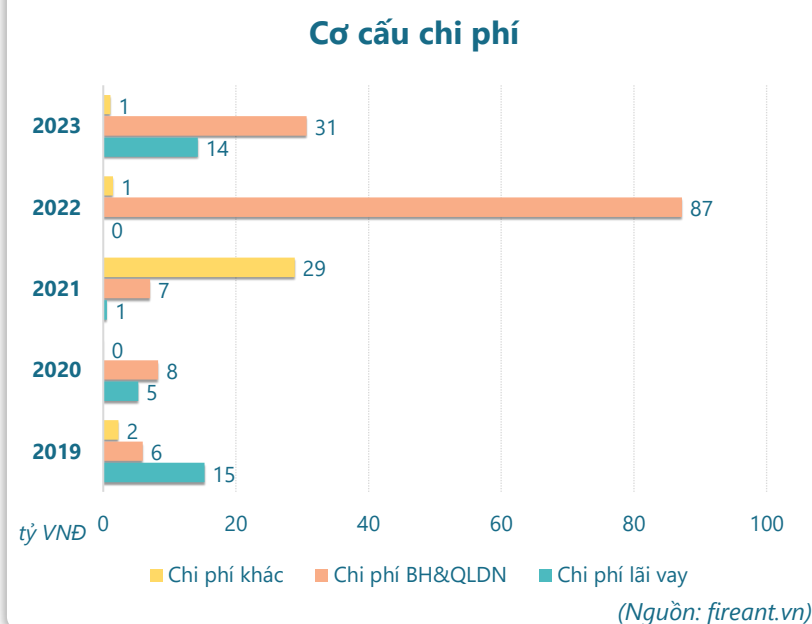
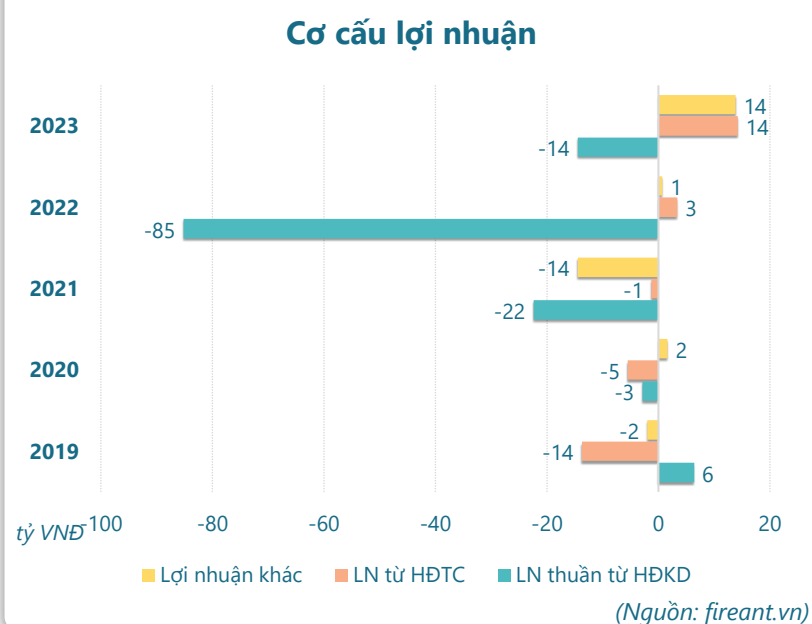
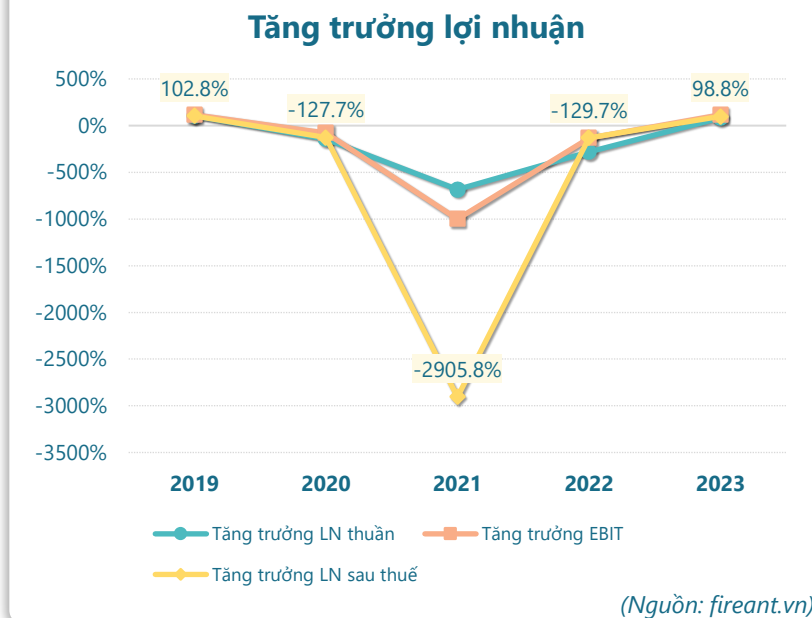
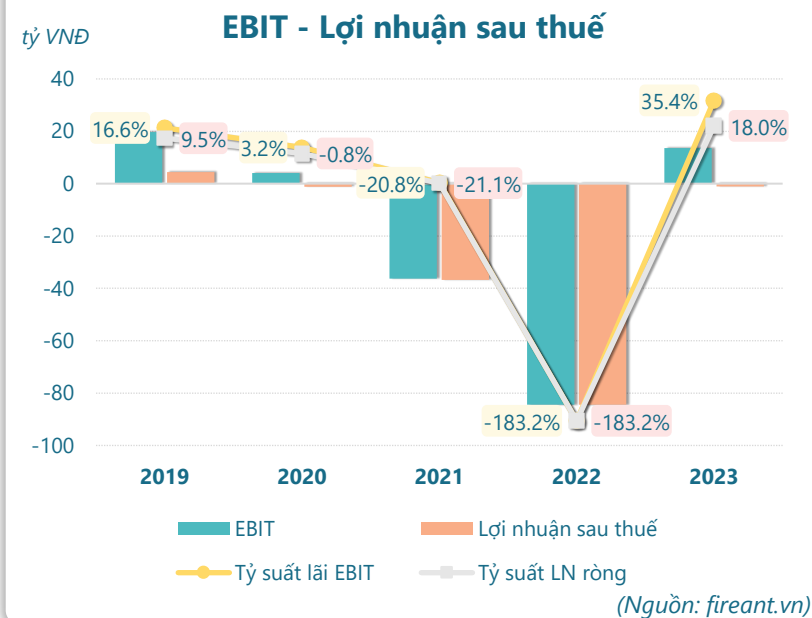
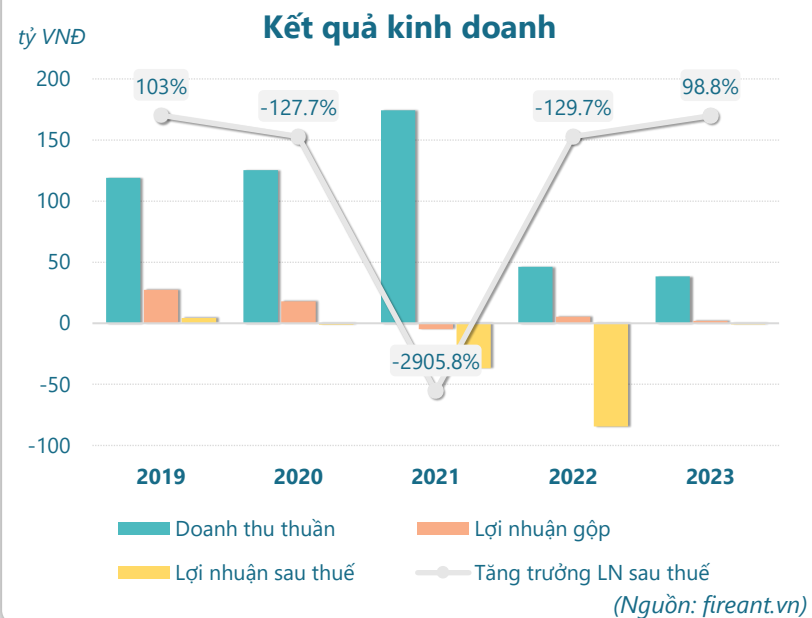


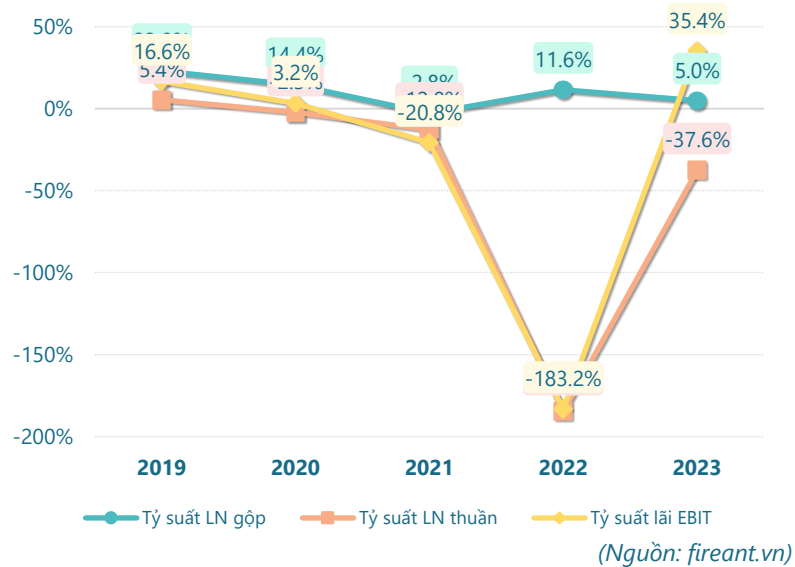
Ngày 29/12/2023	2,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-8.7%	-16.0%	-32.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	109
Số lượng CPLH (CP)	52,050,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	65,785
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	1.96
EPS	133
P/E	15.8

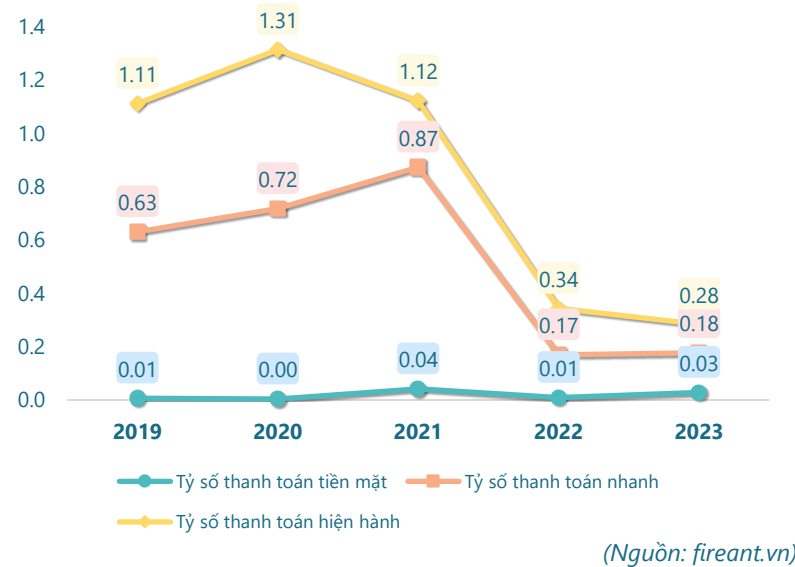




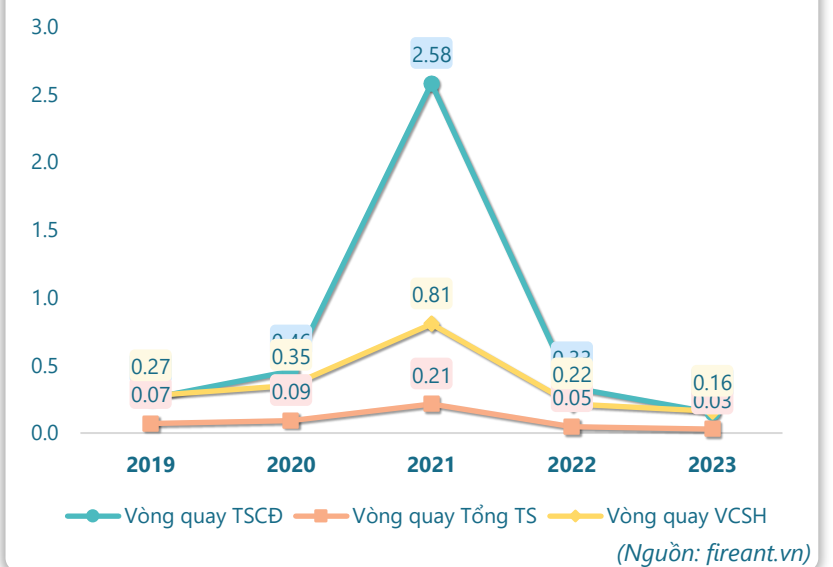
Tỷ suất lợi nhuận



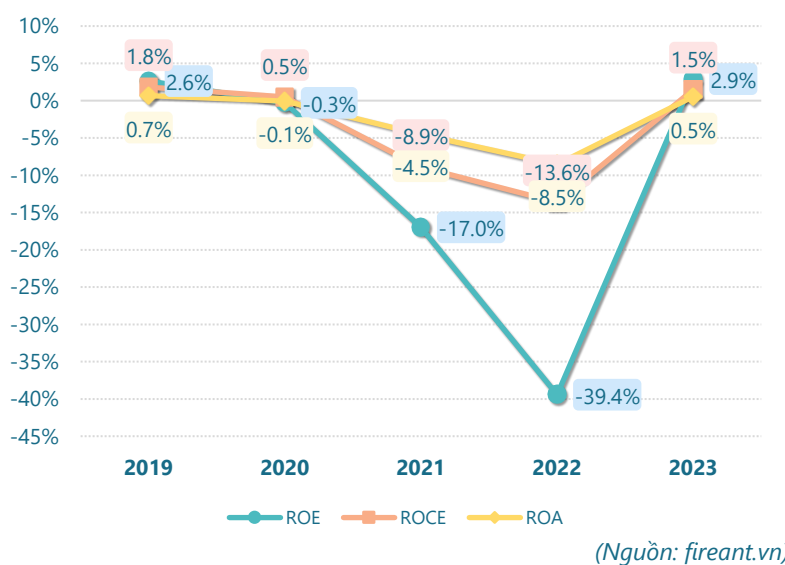
Chỉ số thanh khoản



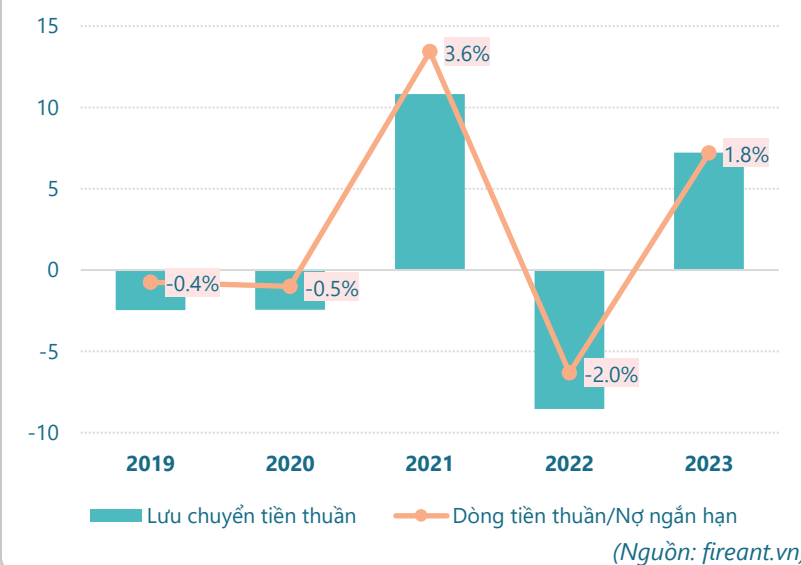
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

